

Số: 485 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết và bãi bỏ một số văn bản pháp luật liên quan đến chuỗi liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số 2755/SNN-PTNT ngày 15/7/2019 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết và bãi bỏ một số văn bản pháp luật liên quan đến chuỗi liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Tờ trình.
2. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị. Bản sao ý kiến góp ý của các đơn vị.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Đề nghị xác định lại phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng tại Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết đối với các dự án hoặc kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết.

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh.”

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 3 Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Phê duyệt hồ trợ liên kết trên địa bàn theo thẩm quyền. Quy định phân cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt hồ trợ liên kết trên địa bàn theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết*”; khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai giao trách nhiệm “*Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này; rà soát, bãi bỏ các văn bản pháp luật không còn phù hợp với nội dung Nghị quyết này...*”

Căn cứ khoản 3 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “*Việc phân cấp phải đảm bảo các nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật này và phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới, trách nhiệm của cơ quan nhà nước phân cấp và cơ quan nhà nước được phân cấp*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó...*”. Nhằm thống nhất phân cấp thẩm quyền phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chuỗi liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn không còn áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh, việc cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định.

3. Về nội dung dự thảo

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại trích yếu nội dung dự thảo, đề phù hợp, đề nghị trình bày ngắn gọn trích yếu nội dung dự thảo, riêng nội dung bãi bỏ một số văn bản pháp luật không cần thiết phải trình bày tại trích yếu dự thảo, cụ thể chỉnh sửa như sau:

“Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”

b) Tại căn cứ ban hành

Tại đoạn “Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số .../TTr-SNN ngày .../.../2019”, đề nghị thay cụm từ “Xét đề nghị” thành “Theo đề nghị” và kết thúc câu bằng dấu chấm (.)

c) Tại khoản 1 Điều 2, đề nghị chỉnh sửa như sau:

“Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án hoặc kế hoạch liên kết trong các trường hợp sau đây:

- a) Có tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước từ 07 tỷ đồng trở lên
- b) Dự án triển khai trên địa bàn 02 huyện trở lên
- c) Thực hiện đầu tư hạ tầng phục vụ liên kết
- d) Thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ cao”

d) Tại Điều 4, đề nghị bổ sung hiệu lực thi hành và chỉnh sửa lại như sau:

“**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../2019 và bãi bỏ 03 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể:

1. Quyết định số 58/2014/QĐ-UBND ...
2. Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ...
3. Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ...”

e) Tại nơi nhận, đề nghị bổ sung “Sở Tư pháp”, để đảm bảo cho công tác tự kiểm tra ngay sau khi văn bản được ban hành.

g) Đề nghị thống nhất trình bày cụm từ “UBND” hoặc “Ủy ban nhân dân”, hạn chế việc viết tắt tên các cơ quan và rà soát lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

h) Đánh số trang: Căn cứ Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo đặt số trang canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của dự thảo.

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng dự thảo Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo theo mẫu số 03 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

“I. Sự cần thiết ban hành Quyết định

II. Mục đích, quan điểm

III. Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định

IV. Bố cục và nội dung cơ bản dự thảo Quyết định

V. Những vấn đề xin ý kiến (nếu có)”

b) Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xây dựng nội dung Tờ trình phù hợp theo quy định.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên phù hợp về thẩm quyền theo quy định và đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Đối với các ý kiến không tiếp thu, đề nghị có giải trình cụ thể.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hồ trợ liên kết và bãi bỏ một số văn bản pháp luật liên quan đến chuỗi liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận: H

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh (p/h);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Hai – TĐ2019)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Triết Như Vũ